

Số: /KH-SNN

Bắc Giang, ngày tháng 02 năm 2020

**KẾ HOẠCH**  
**Ứng dụng công nghệ thông tin năm 2020**

---

Căn cứ Kế hoạch số 105/KH-STTTT ngày 02/12/2019 của Sở Thông tin và Truyền thông về ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang năm 2020. Sở Nông nghiệp và PTNT xây dựng Kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin năm 2020, với những nội dung cụ thể sau:

**I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

Đẩy mạnh đầu tư ứng dụng CNTT trong chỉ đạo, quản lý, điều hành của các cấp lãnh đạo, nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý, điều hành trong cơ quan, đơn vị; nâng cao trình độ công nghệ thông tin của đội ngũ công chức, viên chức, từng bước xây dựng và hoàn thiện cơ quan điện tử.

Nâng cao chất lượng ứng dụng CNTT; khai thác hiệu quả các thiết bị hạ tầng hiện có; các chương trình phần mềm ứng dụng CNTT của Sở.

Nhằm thay đổi tư duy, nhận thức, đồng thời xác định rõ vị trí, vai trò trách nhiệm của đội ngũ lãnh đạo quản lý, công chức, viên chức đối với việc ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành công việc.

**2. Yêu cầu**

Triển khai thực hiện và duy trì hoạt động hiệu quả các phần mềm ứng dụng như phần mềm Một cửa điện tử, phần mềm QLVB&ĐHCV và các phần mềm ứng dụng khác. Lắp đặt, sử dụng hệ thống mạng LAN, WAN, internet đảm bảo hoạt động thường xuyên, ổn định.

Trang bị đầy đủ thiết bị CNTT, đảm bảo đáp ứng điều kiện làm việc của công chức, viên chức tại các phòng, đơn vị trực thuộc Sở, nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

Công chức, viên chức trong toàn ngành chủ động, tích cực học tập, nâng cao trình độ CNTT, để bắt kịp với xu thế phát triển công nghệ thông tin, đồng thời sử dụng thành thạo các phần mềm ứng dụng thuộc lĩnh vực của ngành, của tỉnh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

**II NỘI DUNG THỰC HIỆN**

## **1. Công tác tuyên truyền và tổ chức thực hiện các văn bản chỉ đạo về ứng dụng CNTT**

Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các văn bản chỉ đạo phát triển và ứng dụng CNTT của Trung ương, tỉnh như: Chỉ thị 58/CT-TW ngày 17/10/2000 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh ứng dụng và phát triển CNTT; Luật CNTT; Luật giao dịch điện tử; Nghị định 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước; Quyết định 133/2015/QĐ-UBND ngày 10/4/2015 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành Quy định về gửi, nhận, sử dụng văn bản điện tử và hồ sơ điện tử trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Tích cực tham mưu xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch về ứng dụng CNTT vào công tác cải cách hành chính nhà nước.

## **2. Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nội bộ cơ quan**

Tiếp tục sử dụng, khai thác vận hành hiệu quả phần mềm Quản lý văn bản và Điều hành công việc; phần mềm Một cửa điện tử; Kết hợp sử dụng chữ ký số, thực hiện 100% việc gửi, nhận văn bản điện tử qua hệ thống thư điện tử theo đúng quy định.

Tổ chức tốt việc phối hợp giữa cán bộ phụ trách Một cửa và các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc của Sở trong việc giải quyết TTHC và sử dụng phần mềm "Một cửa điện tử" phù hợp với quy định của tỉnh. Tăng cường việc tiếp nhận và trả kết quả TTHC theo dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3, cấp độ 4.

Tiếp tục rà soát bổ sung các hạng mục trên trang tin theo đúng Nghị định số 43/2011/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư 24/2011/TT-BTTTT ngày 22/9/2011 của Bộ Thông tin và Truyền thông. Tích cực tuyên truyền, quảng bá, cập nhật tin bài để giới thiệu và quảng bá sản phẩm, các cơ chế chính sách,... thuộc lĩnh vực nông nghiệp và PTNT.

## **3. Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp**

Duy trì và nâng cao chất lượng cung cấp nội dung, thông tin trên cổng thông tin điện tử của Sở;

Ứng dụng CNTT hiệu quả, toàn diện tại bộ phận Một cửa, phục vụ công tác tiếp nhận, xử lý và trả kết quả hồ sơ thủ tục hành chính; cung cấp thông tin cho người dân về thủ tục hành chính và tình hình giải quyết hồ sơ qua môi trường mạng. Đẩy mạnh việc cung cấp các dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3, 4 tới người dân và doanh nghiệp.

## **4. Phát triển nguồn nhân lực cho ứng dụng công nghệ thông tin.**

Rà soát thống kê, đánh giá trình độ, kỹ năng ứng dụng, sử dụng CNTT, các phần mềm dùng chung, chuyên ngành của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu về ứng dụng CNTT, đặc biệt là cán bộ làm chuyên trách về CNTT.

Cử cán bộ chuyên trách CNTT và các cán bộ, công chức, viên chức tham gia các chương trình đào tạo, tập huấn nhằm nâng cao trình độ, kỹ năng, nhằm khai thác, ứng dụng hiệu quả hơn nữa CNTT vào phục vụ giải quyết công việc chuyên môn, đáp ứng nhu cầu hiện đại hóa trong cơ quan nhà nước.

Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức về tầm quan trọng của việc ứng dụng CNTT trong việc CCHC, phục vụ quản lý chỉ đạo điều hành trong cơ quan.

## **5. Công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin**

Thực hiện nghiêm Quy chế bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động ứng dụng CNTT của Sở

Đầu tư về thiết bị, đào tạo, chuyển giao công nghệ cho cán bộ chuyên trách CNTT, quản trị mạng trong Sở nhằm tăng cường công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.

Tăng cường các giải pháp bảo mật an ninh cho hệ thống mạng của cơ quan, các đơn vị trực thuộc; đảm bảo các hệ thống phần mềm chuyên ngành đang sử dụng thông suốt, an toàn.

## **6. Xây dựng cơ sở hạ tầng CNTT**

Quan tâm đầu tư cơ sở hạ tầng CNTT như: Đầu tư mua sắm bổ sung, thay thế các trang thiết bị như: Máy vi tính, máy in, máy chiếu, máy scan... và các phần mềm ứng dụng (Phần mềm quản lý tài chính, tài sản, quản lý văn bản và điều hành công việc, phần mềm "Một cửa điện tử", cổng thông tin điện tử...) đáp ứng các yêu cầu làm việc của cán bộ công chức, viên chức và các hoạt động quản lý, điều hành trong đơn vị.

Đầu tư trang bị phần mềm diệt virus có bản quyền, nhằm đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho các máy tính và các thiết bị khác.

Kết nối mạng cáp quang để đảm bảo tốc độ đường truyền và tính ổn định của hệ thống mạng LAN, Internet, máy tính cơ quan; chuyển đổi từ IPv4 sang IPv6 theo lộ trình của Chính phủ.

## **VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Văn phòng Sở**

Chủ trì triển khai, đôn đốc, giám sát thực hiện có hiệu quả các nội dung trong kế hoạch.

Kiểm tra, đôn đốc các đơn vị trực thuộc thực hiện việc gửi, nhận văn bản, khai thác, sử dụng các phần mềm đúng theo các quy định đã được các cấp thẩm quyền ban hành.

Phối hợp với Trung tâm Công nghệ thông tin của Sở Thông tin và Truyền thông để thực hiện việc ứng dụng và khai thác hiệu quả các phần mềm phục vụ hoạt động chuyên môn. Chuẩn bị các điều kiện cơ sở vật chất (máy tính, máy scanner, mạng internet, phần mềm...) để phục vụ ứng dụng CNTT được hiệu quả.

## **2. Phòng Kế hoạch - Tài chính**

Tham mưu đảm bảo nguồn kinh phí trong triển khai thực hiện các nội dung theo dự toán NSNN hằng năm.

Kiểm tra, thẩm định nguồn kinh phí mua sắm và duy trì hoạt động công thông tin điện tử; các phần mềm ứng dụng của các đơn vị đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

## **3. Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở**

Chủ động thực hiện ứng dụng CNTT trong công tác quản lý điều hành của phòng, đơn vị.

Thủ trưởng các phòng, đơn vị chỉ đạo cán bộ công chức, viên chức giải quyết công việc qua gửi nhận văn bản điện tử; sử dụng có hiệu quả phần mềm Quản lý văn bản và Điều hành công việc, phần mềm Một cửa điện tử; thực hiện ký số và một số phần mềm ứng dụng trong các hoạt động chuyên môn khác.

Trên đây là các nội dung Kế hoạch Ứng dụng CNTT năm 2020 của Sở Nông nghiệp và PTNT.

### ***Nơi nhận:***

- Lưu: VT, VP.

### ***Bản điện tử:***

- Sở TT và TT (b/c);

- Lãnh đạo sở;

- Các phòng, đơn vị thuộc Sở.

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Viết Toàn**